

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DẦU TIẾNG  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2022/HS-ST  
Ngày 31-8-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Ngọc Lan.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hồ Đắc Minh;

Ông Lê Xuân Hiếu.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Ngọc Linh - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2022/ĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Dương Văn H, sinh năm 1980 tại Hà Nội; nơi cư trú: Ấp ĐS, xã ĐA, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Minh và bà Phạm Thị Các; bị cáo có vợ tên Tống Thị H2 (đã ly hôn), có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

**- Bị hại:** Ông Trần Văn R, sinh năm 1960. Hộ khẩu thường trú: Ấp SS, xã DT, huyện D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Cháu Dương Thị Thu T, sinh ngày 16/9/2009; địa chỉ: Ấp TT, xã MT, huyện D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật của cháu Dương Thị Thu T: Bà Tống Thị H2, sinh năm 1989; địa chỉ: Ấp TT, xã MT, huyện D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 10/3/2022, bị cáo Dương Văn H cùng bạn tên T (không rõ nhân thân) đi đến nhà ông Lương Ngọc L tại ấp SS, xã ĐT, huyện D, tỉnh Bình Dương để uống bia. Tại đây, bị cáo H thấy ông Lâm và một số người bạn của ông Lâm cùng bị hại Trần Văn R đang ngồi uống bia thì bị cáo và T cùng tham gia. Khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, bị cáo đứng dậy đi vệ sinh thì phát hiện tại bậc thềm cửa sau nhà ông Lâm (cách vị trí ngồi của ông R khoảng 02m) 01 điện thoại di động hiệu Oppo, loại Reno 06 Pro màu xám của ông R. Do không có điện thoại sử dụng nên bị cáo đã lén lút lấy trộm chiếc điện thoại này của ông R bỏ vào túi quần phải cất giấu rồi đi vệ sinh. Sau khi đi vệ sinh, bị cáo tiếp tục uống bia với mọi người đến khoảng 16 giờ thì nghỉ và đi về nhà. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo mang điện thoại vừa trộm được đi đến Cửa hàng X tại khu phố B, thị trấn D, huyện D để nhờ nhân viên xóa tất cả dữ liệu trong điện thoại và cài lại hình nền điện thoại, đồng thời bị cáo đã tháo sim điện thoại của ông R ra và gắn sim điện thoại số 0984470133 của bị cáo vào sử dụng đến ngày 13/3/2022 thì bị cáo đưa điện thoại này cho con gái là Dương Thị Thu T để sử dụng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐG ngày 06/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Dầu Tiếng kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại Reno 06 Pro trị giá 8.945.000 đồng.

Đối với hành vi của Dương Thị Thu T sử dụng điện thoại do bị cáo Dương Văn H trộm cắp có được. Quá trình điều tra xác định Dương Thị Thu T không biết điện thoại di động trên do bị cáo trộm cắp mà có được nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, loại Reno 06 Pro, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của ông Trần Văn R. Ngày 27/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã trao trả điện thoại trên cho ông Trần Văn R theo Quyết định xử lý vật chứng số 15/QĐ ngày 25/5/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Rạnh không có yêu cầu.

Tại Cáo trạng số 62/CT-VKS.HS ngày 09/8/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Dương Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Dương Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Kiểm sát viên đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cha bị cáo là người có công với cách mạng được

tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Dương Văn H từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Rạnh không có yêu cầu nên không đặt vấn đề giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, loại Reno 06 Pro là tài sản hợp pháp của ông Trần Văn R. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã trao trả điện thoại trên cho ông Trần Văn R.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không tranh luận với ý kiến luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng, bị cáo hối hận về việc đã làm, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Theo bản tự khai ngày 25/8/2022, bị hại Trần Văn R đã nhận lại điện thoại nên không yêu cầu bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự, bị hại đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Theo bản tự khai và đơn xin vắng mặt ngày 25/8/2022, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cháu Dương Thị Thu T trình bày, cháu là con ruột của bị cáo, cháu không biết nguồn gốc điện thoại Oppo màu xám do cha cháu là Dương Văn H đưa cho cháu sử dụng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn H khai nhận: Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 10/3/2022, tại nhà ông Lương Ngọc L thuộc ấp SS, xã ĐT, huyện D, tỉnh Bình Dương, bị cáo Dương Văn H có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, loại Reno 06 Pro của bị hại Trần Văn R. Theo Kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐG ngày 06/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Dầu Tiếng kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, loại Reno 06 Pro trị giá 8.945.000 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có

trong hồ sơ, được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đủ cơ sở kết luận Cáo trạng số 62/CT-VKS.HS ngày 09/8/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng truy tố bị cáo Dương Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

[3.1] Về nhận thức, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì động cơ tư lợi mà bất chấp pháp luật. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị đủ định lượng để cấu thành tội phạm. Để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nhân lúc chủ sở hữu tài sản không để ý, bị cáo đã lén lút bỏ điện thoại của bị hại vào túi quần để không bị phát hiện và tiếp tục uống bia đến khi ra về. Sau đó, bị cáo mang điện thoại trộm cắp được đến cửa hàng Thế Giới Di Động để nhờ nhân viên xóa tất cả dữ liệu trong điện thoại và gắn sim mới vào sử dụng nhằm xóa dấu vết để không bị phát hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự công cộng tại địa phương. Do vậy cần phải xử bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, cha bị cáo được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Hành vi của bị cáo là bộc phát, không có chủ đích từ trước, tài sản đã được thu giữ trả lại cho chủ sở hữu, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, việc không cách ly bị cáo ra khỏi xã hội không ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương nên căn cứ Điều 65 Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo. Giao bị cáo về địa phương quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Bị cáo chỉ bộc phát thực hiện việc hành vi trộm cắp tài sản, không có sự chuẩn bị trước. Bị cáo phải chấp hành mức

hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, loại Reno 06 Pro là tài sản hợp pháp của ông Trần Văn R. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã trao trả điện thoại trên cho ông Trần Văn R theo Quyết định xử lý vật chứng số 15/QĐ ngày 25/5/2022 là phù hợp.

[7] Đối với hành vi của Dương Thị Thu T sử dụng điện thoại do bị cáo trộm cắp có được. Quá trình điều tra xác định, Dương Thị Thu T không biết điện thoại di động trên do bị cáo trộm cắp mà có được nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Xét ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị về tội danh, điều luật, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 268, 269, 290, 292, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 173, các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Dương Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Dương Văn H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (31/8/2022).

Giao bị cáo Dương Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Định An, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Dương Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (31/8/2022).

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án (cháu Dương Thị Thu T) và người đại diện hợp pháp của cháu Trang (bà Tổng Thị H2) vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được cấp, tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Cơ quan CSĐT - CA H. Dầu Tiếng;
- Cơ quan THAHS&HTTT-CAH.Dầu Tiếng;
- CC THADS huyện Dầu Tiếng;
- UBND xã Định An;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Đỗ Thị Ngọc Lan**